TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:10/2022/HS-ST
Ngày 25-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Xuân Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2022/QĐST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc C , sinh năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn HĐ, xã LA, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phi N (đã chết) và bà Đỗ Thị T (đã chết); chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS-ST ngày 29-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Quốc C 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. C chấp hành xong án phạt tù ngày 30-01-2019. Ngày 06-4-2021 C mới thi hành xong án phí hình sự và khoản tiền sung công quỹ nhà nước (Chưa được xóa án tích). Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2008/HS-ST ngày 16-12-2008 của Tòa án nhân dân huyện VB, áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 53, Điều 69 và khoản 2 Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử

phạt Nguyễn Quốc C 18 tháng tù giam về tội Cướp tài sản. C chấp hành xong án phạt tù và tiền án phí ngày 01-9-2009 (Đã được xóa án tích); bị bắt tạm giam từ ngày 06-4-2021 đến nay; có mặt.

2. Đặng Xuân A, sinh năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn NĐ, xã TD, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân C và bà Vũ Thị N ; có vợ và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15-4-2021 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Ngô Tuấn V ; nơi cư trú: Thôn W, xã TC , huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Anh Vũ Thế T A ; nơi cư trú: Thôn Q, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

3. Anh Trần Trọng K ; nơi cư trú: Xóm A, xã Cổ Am, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

4. Anh Ngô Ngọc T ; nơi cư trú: Thôn Z, xã TC , huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

5. Anh Khổng Minh H ; nơi cư trú: Thôn Z, xã TC , huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Văn T ; nơi cư trú: Thôn AD, xã AH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Trương Thị M H; chị Nguyễn Thị M T; chị Đặng Thị T; chị Trần Thị L; anh Tô Văn M; anh Hoàng Ngọc Đ; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 29 tháng 3 năm 2021 Nguyễn Quốc C sau khi chăm sóc người quen đang điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Hải Phòng xong thì C đi ra cổng Bệnh viện thuê xe ôm chở đến ngõ 280, Tô Hiệu, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua ma túy. Đến nơi, C gặp một người lái xe ôm đang đứng ở đầu ngõ (hiện chưa rõ lai lịch, địa chỉ) nhờ vào mua hộ 2.500.000 đồng ma túy của một người tên là Tùng ở trong ngõ 280, Tô Hiệu (hiện chưa rõ lai lịch, địa chỉ). Người này đồng ý rồi cầm 2.500.000 đồng đi vào mua được 01 gói ma túy dạng "ke" và 03 viên ma tuý dạng "kẹo", sau đó mang ra đưa cho C . C cho số ma tuý

vừa mua được vào trong túi quần bên trái rồi đi xe buýt về quán bi a ở Thôn W, xã Hoà Bình, huyện VB, thành phố Hải Phòng do Trần Trọng K , sinh năm 1990 ở Xóm A, xã Cổ Am, huyện VB làm chủ. Đến 22 giờ cùng ngày, K và Đặng Xuân A đến quán bi a thì C rủ K và Xuân A đi hát. K và Xuân A đồng ý. K lấy xe mô tô biển số 15K1-187.65 chở C và Xuân A đến quán Karaoke "Ánh sao đêm" ở thôn HĐ, xã LA, huyện VB. Trên đường đi, C gọi điện thoại rủ Ngô Tuấn V , sinh năm 1990 ở Thôn W, xã TC , huyện VB và Vũ Thế T A , sinh năm 1996 ở Thôn Q, xã LH, huyện VB đi hát cùng. Khi đi qua khu vực thôn Nam Am, xã TC thì K , Xuân A và C gặp Ngô Ngọc Tuyến, sinh năm 1990 và Khổng Minh H , sinh năm 1982 cùng ở Thôn Z, xã TC , huyện VB đang ngồi ăn đêm thì C rủ Tuyến, Hoàn đi hát cùng, Tuyến, Hoàn đồng ý và bảo sẽ đến sau. Khi Trần Trọng K , Đặng Xuân A và Nguyễn Quốc C đến quán hát thì gặp Ngô Tuấn V và Vũ Thế T A . C chọn phòng VIP 5555 và cùng Đặng Xuân A , Trần Trọng K , Vũ Thế T A , Ngô Tuấn V vào hát. Trong quá trình hát thì có 05 nhân viên nữ vào phục vụ rót bia là Trương Thị M H, sinh năm 1996 ở ấp 6, xã Vị Đông, huyện Vị Thuỷ, tỉnh Tiền Giang; Nguyễn Thị M T, sinh năm 2000 ở xã Long Khánh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Thào Thị Phông, sinh năm 2002 ở xã Cán Cấu, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai; Đặng Thị T , sinh năm 1998 ở xã Hương Sơn, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; Trần Thị L, sinh năm 2002 ở thôn Pắc Pộc, xã Hoàng Mô, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh. Trong khi hát, C bảo Đặng Thị T lấy hộ 01 chiếc đĩa nhưng không nói mục đích để làm gì. Thương ra ngoài nhờ tiếp nhân viên là Tô Văn M, sinh năm 2003 ở xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh lấy đĩa hộ. Khi đi lấy đĩa, Minh thấy có 01 thẻ căn cước công dân dưới nền nhà, do tưởng của khách hàng làm rơi nên Minh đã để chiếc thẻ vào trong chiếc đĩa rồi đưa cho Thương mang vào cho C . C lấy trong túi quần ra 01 túi nilon chứa 03 viên ma tuý dạng "kẹo", C sử dụng 01 viên bằng cách nuốt, còn 02 viên ma tuý C để trên bàn tại phòng hát để cho mọi người sử dụng. Sau đó, C tiếp tục lấy trong túi quần ra 01 túi nilon bên trong chứa ma tuý dạng "ke" đổ ra đĩa. C dùng thẻ căn cước công dân đảo ma tuý trên đĩa cho mịn rồi chia làm các đường kẻ. C lấy trong ví ra 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuộn thành ống hút để sử dụng ma tuý. C mời Thương sử dụng ma túy, Thương đồng ý và sử dụng 02 đường ma tuý dạng "ke". Sau đó, C bảo với mọi người "Có kẹo đấy, ai chơi thì chơi" rồi cùng Thương lên hát. Đặng Xuân A , Trần Trọng K , Ngô Tuấn V thấy có ma tuý trên bàn và biết là của C nên Đặng Xuân A đã sử dụng nửa viên ma tuý dạng "kẹo" và một đường ma tuý dạng "ke". Trần Trọng K đã sử dụng nửa viên ma tuý dạng "kẹo" và hai đường ma tuý dạng "ke". Ngô Tuấn V đã sử dụng một đường ma tuý dạng "ke". Trong khi hát thì C mời Trần Thị L sử dụng ma tuý, Lý đồng ý và sử dụng 02 đường ma tuý dạng "ke". Khoảng 01 tiếng sau, Ngô Ngọc T và Khổng Minh H đến thì C nhìn thấy trên bàn có 01 túi nilon bên trong chứa bột màu vàng giống với màu ma tuý dạng "kẹo" C đã bỏ ra nên bảo Đặng Xuân A đi cắt hộ. Đặng

Xuân A cầm túi nilon chứa ma túy đưa cho Trương Thị M H là nhân viên phục vụ nhờ đi cắt, Hạnh cầm túi nilon đi ra ngoài nhờ nhân viên của quán là Hoàng Ngọc Đ, sinh năm 1999 ở phường Quảng Thanh, thành phố Thanh Hóa cắt hộ miệng túi. Đến 02 giờ 45 phút ngày 30-3-2021, khi Hoàng Ngọc Đ vừa cắt xong túi nilon trên thì bị tổ công tác của Công an huyện VB bắt quả tang cùng tang vật. Tiếp tục kiểm tra phòng VIP 5555 của quán, phát hiện bên trong có Nguyễn Quốc C , Đặng Xuân A , Trần Trọng K , Vũ Thế T A , Ngô Tuấn V , Khổng Minh H , Ngô Ngọc Tuyến, Trần Thị L, Đặng Thị T , Nguyễn Thị M T, Thào Thị Phông. Vật chứng thu giữ gồm 01 đĩa sứ trên đĩa có chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu số 1), 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền 20.000 đồng, 01 thẻ căn cước công dân đã hỏng, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (bám dính), 01 túi nilon chứa chất bột màu vàng (ký hiệu mẫu số 2). Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Quốc C 01 thẻ công dân số 031092003703, số tiền 13.210.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, 01 ví da màu đen. Thu của Đặng Xuân A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax, 01 đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch seri 3 màu đen, 01 chìa khóa. Thu của Trần Trọng K 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter Gravita biển số 15K1-187.65, 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F11. Thu của Ngô Tuấn V 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 và số tiền là 28.400.000 đồng. Thu của Ngô Ngọc Tuyến, 01 xe mô tô nhãn hiệu Janus biển số 15F1- 445.92, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, 01 chùm chìa khóa và số tiền là 770.000 đồng. Thu của Khổng Minh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 15N1- 192.60, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X và số tiền là 39.462.000 đồng. Thu của Vũ Thế T A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax, 01 đồng hồ nhãn hiệu Daniel Wellington và số tiền là 57.570.000 đồng, 01 túi đeo adidas, 01 chìa khóa. Thu của Nguyễn Văn T là chủ quán Karaoke "Ánh sao đêm" 01 đầu thu Camera, nhãn hiệu HIKVISION đã qua sử dụng, bên trong không có ổ cứng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter Gravita biển số 16N8- 4383 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter màu trắng, đỏ, không có biển số. Thu của Trần Thị L 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A30s màu xanh. Thu của Trương Thị M H 01 điện thoại Iphone 12 promax màu vàng và số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, tổ công tác đã đưa các đối tượng về trụ sở Công an huyện VB để điều tra xác minh làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã tiến hành khám xét khẩn cấp địa điểm là quán Karaoke "Ánh sao đêm", chỗ ở của Nguyễn Quốc C và Đặng Xuân A không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 233/KLGĐ-MT, ngày 02-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận như sau:

- Chất bột màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,24 gam, là loại Ketamine.

- Chất bột màu vàng của mẫu số 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1 gam, là loại MDMA.

Tại Kết luận giám định số 238/KLGĐ-MT ngày 03-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận như sau: Chất bột bám dính trên mẫu gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine; không đủ điều kiện xác định khối lượng.

Tại Kết luận giám định số 237/KLGD-MT ngày 03-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Các mẫu nước tiểu M1, M2, M3, M4, M5 của Khổng Minh H , Ngô Ngọc Tuyến, Vũ Thế T A , Nguyễn Thị M T và Thào Thị Phông gửi giám định đều không tìm thấy chất ma túy.

- Các mẫu nước tiểu M6, M7, M8, M11 của Trần Trọng K , Trần Thị L, Đặng Xuân A và Đặng Thị T gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy, loại: MDMA.

- Các mẫu nước tiểu M9, M10 của Nguyễn Quốc C và Ngô Tuấn V gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy, loại: MDMA và Ketamine.

Tại công văn số 383/CSCNMT ngày 05-4-2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, thành phố Hải Phòng về việc xác định đối tượng người nghiện đã kết luận: 06 đối tượng Nguyễn Quốc C , Trần Trọng K , Đặng Xuân A , Trần Thị L và Đặng Thị T , Ngô Tuấn V đều không phải là người nghiện ma túy.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 16/QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021; Quyết định khởi tố bị can số 18/QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 đối với Nguyễn Quốc C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự số 01/QĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021; Quyết định khởi tố bị can số 28/QĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với Đặng Xuân A về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Nguyễn Quốc C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, truy tố Đặng Xuân A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Nguyễn Quốc C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b

khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, truy tố Đặng Xuân A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng đã nêu là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt C mức án từ 08 đến 09 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Xuân A mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy đối với 0,13 gam Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật sau giám định được niêm phong lại trong một bì giấy có dấu niêm phong số 233/MT/PC09, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa dạng căn cước công dân đã bị hỏng, 02 vỏ túi nilon được niêm phong lại trong một bì giấy có dấu niêm phong số 238MT/PC09. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá là 20.000 đồng. Trả lại Nguyễn Quốc C 01 thẻ căn cước công dân số 031092003703, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone và số tiền là 13.213.000 đồng.Trả lại Đặng Xuân A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax, 01 chìa khóa, 01 đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch seri 3 màu đen. Trả lại Trần Trọng K xe mô tô Jupiter Gravita biển số 15K1-187.65, 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F11. Trả lại Ngô Tuấn V 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7. Trả lại Ngô Ngọc T 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105. Trả lại Khổng Minh H 01 điện thoại nhãn hiệu Ipohne X. Trả lại Vũ Thế T A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax. Trả lại Nguyễn Văn T 01 đầu thu Camera, nhãn hiệu HIKVISION đã qua sử dụng. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Quốc C , Đặng Xuân A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, các bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ vụ án, thể hiện: Từ chiều ngày 29-3-2021 đến 02 giờ 45 phút ngày 30-3-2021, Nguyễn Quốc C đã chuẩn bị ma túy là MDMA và Ketamine, địa điểm, công cụ để cho bản thân sử dụng ma túy và đưa trái phép chất ma túy là MDMA vào cơ thể của Trần Trọng K , Trần Thị L, Đặng Xuân A , Đặng Thị T , đưa trái phép chất ma túy MDMA và Ketamine vào cơ thể của Ngô Tuấn V tại quán Karaoke "Ánh sao đêm" ở thôn HĐ, xã LA, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Do đó Nguyễn Quốc C đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo phạm tội đối với hai người trở lên nên bị cáo bị xét xử với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đối với Đặng Xuân A , căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của các đối tượng có liên quan có đủ căn cứ xác định: Vào 02 giờ 45 phút ngày 30-3-2021 bị cáo tàng trữ trái phép 0,1 gam MDMA mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bô luật Hình sự, truy tố Đặng Xuân A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm lan tràn tệ nạn ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến nền an ninh trật tự an toàn xã hội. Do đó cần xử lý nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quốc C là người có nhân thân xấu. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2008/HS-ST ngày 16-12-2008 của Tòa án nhân dân huyện VB, áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 53, Điều 69 và khoản 2 Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Quốc C 18 tháng tù giam về tội Cướp tài sản. C chấp hành xong án phạt tù và tiền án phí ngày 01-9-2009 (Đã được xóa án tích). Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS-ST ngày 29-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng áp dụng khoản 1 Điều 138

Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Quốc C 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. C chấp hành xong án phạt tù ngày 30-01-2019. Ngày 06-4-2021 C mới thi hành xong án phí hình sự và khoản tiền sung công quỹ nhà nước. Bị cáo chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đặng Xuân A là người không có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Quốc C , Đặng Xuân A đều khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo song căn cứ nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, các bị cáo Nguyễn Quốc C , Đặng Xuân A đều có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã thu giữ của Nguyễn Quốc C 01 thẻ căn cước công dân số 031092003703, số tiền 13.213.000 đồng (gồm thu trong người bị cáo 13.210.000 đồng, thu tại bàn số tiền của bị cáo gồm 01 tờ 1.000 đồng; 01 tờ 2.000 đồng), 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, 01 ví da màu đen. Thu của Đặng Xuân A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax, 01 đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch seri 3 màu đen, 01 chìa khóa. Thu của Trần Trọng K 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter Gravita biển số 15K1-187.65, 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F11. Thu của Ngô Tuấn V 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 và số tiền là 28.400.000 đồng. Thu của Ngô Ngọc Tuyến, 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Janus biển số 15F1- 445.92, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, 01 chùm chìa khóa và số tiền là 770.000 đồng. Thu của Khổng Minh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 15N1- 192.60, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X và số tiền là 39.462.000 đồng.Thu của Vũ Thế T A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax, 01đồng hồ nhãn hiệu Daniel Wellington, 01 túi đeo adidas, 01 chùm chìa khóa và số tiền là 57.570.000 đồng. Thu của Nguyễn Văn T là chủ quán Karaoke "Ánh sao đêm" 01 đầu thu Camera, nhãn hiệu HIKVISION đã qua sử dụng, bên trong không có ổ cứng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter Gravita biển số 16N8- 4383 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter màu trắng, đỏ, không có biển số. Thu của Trần Thị L 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A30s màu xanh. Thu của Trương Thị M H 01 điện thoại Iphone 12 promax màu vàng, số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Janus biển kiểm soát 15F1-445.92 thu giữ của Ngô Ngọc Tuyến, chiếc xe máy Honda Vision biển kiểm soát 15-192.60 thu giữ của Khổng Minh H và chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter biển kiểm soát 16N8-4383 thu tại quán Karaoke Ánh sao đêm. Qua xác minh thì đây là tài sản hợp pháp của chị Hứa Thị Kim Phụng vợ Ngô Ngọc Tuyến, của Khổng Minh H và của anh Nguyễn Văn Hùng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã trả lại tài sản cho những người này quản lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ không có biển số thu giữ tại quán Karaoke "Ánh sao đêm". Qua xác định số khung, số máy chiếc xe này có biển kiểm soát là 15B3-349.28 mang tên anh Nguyễn Văn Thắng, địa chỉ: Thôn Linh Đông 4, xã Tiền Phong, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Anh Thắng hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã tách chiếc xe máy biển kiểm soát 15B3-349.28 để xử lý sau là phù hợp.

Đối với các đồ vật tài sản đã thu giữ là chiếc ví da của Ngô Quốc C , số tiền 28.400.000 đồng của Ngô Tuấn V ; 01 chùm chía khóa, số tiền 770.000 đồng của Ngô Ngọc Tuyến; số tiền 39.642.000 đồng của Khổng Minh H ; 01 đồng hồ nhãn hiệu Daniel Wllington, 01 túi đeo adidas, 01 chùm chìa khóa và số tiền 57.570.000 đồng của Vũ Thế T A ; 01 điện thoại Iphone 12 promax màu vàng và số tiền 2.000.000 đồng của Trương Thị M H, 01 điện thoại Samsung A30s màu xanh của chị Trần Thị L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB xác định số vật chứng này không lên quan đến vụ án nên đã trả lại tài sản cho những người này là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy Jupiter biển kiểm soát 15K1-187.65 thu giữ của Trần Trọng K không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho Trần Trọng K chiếc xe máy này.

Đối với thẻ căn cước công dân số 031092003703, số tiền 13.213.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quốc C , 01 đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch seri 3 màu đen, 01 chìa khóa thu giữ của Đặng Xuân A , không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại các bị cáo số tài sản này.

Đối với 07 chiếc điện thoại đã thu giữ của Nguyễn Quốc C , Đặng Xuân A , Ngô Tuấn V , Vũ Thế T A , Trần Trọng K và chiếc đầu thu Camera nhãn hiệu HIKVISION, model: DS 7208HGHI-F1/N Serial No: E52107490 (S) đã qua sử dụng, bên trong không có ổ cứng thu giữ của anh Nguyễn Văn T . Xét số vật chứng này là tài sản của các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại chủ sở hữu hợp pháp số vật chứng này.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng là của bị cáo Nguyễn Quốc C sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền này.

Đối với 0,13 gam Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong lại trong một bì giấy có dấu niêm phong số 233/MT/PC09, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa dạng căn cước công dân đã bị hỏng và 02 vỏ túi nilon đươc niêm phong lại trong một bì giấy có dấu niêm phong số 238MT/PC09. Xét đây là vật cấm lưu hành và các đồ vật để sử dung ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án này, hành vi của các đối tượng Đặng Thị T , Tô Văn M, Hoàng Ngọc Đ và Trương Thị M H có dấu hiệu của tội phạm nhưng tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB không xử lý hình sự là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 8 Bộ luật Hình sự.

[8] Đối với Nguyễn Văn T là chủ quán Karaoke "Ánh sao đêm" nhưng không biết việc Nguyễn Quốc C và Đặng Xuân A thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã có công văn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VB xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/2013 ngày 12-11-2013 của Chính phủ.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Tuấn V , Trần Trọng K , Trần Thị L, Đặng Xuân A , Đặng Thị T , Công an huyện VB đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12-11-2013 của Chính phủ là phù hợp.

[10] Trong vụ án này còn có người lái xe ôm đã mua hộ ma túy và người nam giới tên Tùng đã bán ma túy cho Nguyễn Quốc C hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[11] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Quốc C , Đặng Xuân A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 08 (Tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 06-4-2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Xuân A 12 (Mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái

phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Cấm bị cáo Đặng Xuân A đi khỏi nơi cư trú. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú được tính kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Ketamiine cùng toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy có dấu niêm phong số 233/MT/PC09. 01đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa dạng căn cước công dân đã bị hỏng và hai vỏ túi nilon được niêm phong lại trong một bì giấy có dấu niêm phong số 238MT/PC09. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá là 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng).

- Trả lại Nguyễn Quốc C 01 thẻ căn cước công dân số 031092003703, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X và số tiền là 13.213.000 đồng (Mười ba triệu, hai trăm mười ba nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi giữa Công an huyện VB và Chi Cục thi hành án dân sự huyện VB ngày 07-12- 2021.

- Trả lại Đặng Xuân A 01 đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch seri 3 màu đen, 01 chìa khóa, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax.

- Trả lại Ngô Tuấn V 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F11.

- Trả lại Ngô Ngọc T 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105.

- Trả lại Khổng Minh H 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone .

- Trả lại Vũ Thế T A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax.

- Trả lại Trần Trọng K 01 xe mô tô Jupiter Gravita nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 15K1-187.65.

- Trả lại Nguyễn Văn T 01 đầu thu Camera nhãn hiệu Camera nhãn hiệu HIKVISION, model: DS 7208HGHI-F1/N Serial No: E52107490 (S) đã qua sử dụng, bên trong không có ổ cứng.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

Về án phí: Căn khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử các bị cáo Ngô Quốc C và Đặng Xuân A , mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB
TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện VB;
- Trại giam Hải Phòng
- Chi Cục THADS huyện VB;
- UBND xã LA, huyện VB
- UBND xã TD, huyện VB
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền